

Số: 902 /SGDDT-VP

Bình Phước, ngày 09 tháng 4 năm 2020

V/v hướng dẫn xét và thực hiện hồ sơ thi đua, khen thưởng Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020.

Kính gửi:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Hướng dẫn số 26/HD-SNV ngày 09/01/2018 của Sở Nội vụ về hướng dẫn thực hiện về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 3860/QĐ-SGDĐT ngày 16/11/2018 của Sở GD&ĐT về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng Ngành GD&ĐT tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1096/QĐ-SGDĐT ngày 22/4/2019 của Sở GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội quy của quy định về công tác thi đua, khen thưởng Ngành GD&ĐT tỉnh;

Căn cứ Công văn 894/TT.HĐTĐKT ngày 31/12/2019 của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước về việc thực hiện Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ,

Nhằm giúp cho các đơn vị thực hiện đúng việc xét, bình chọn đề nghị khen thưởng và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình

thức khen thưởng năm học 2019-2020, Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức xét thi đua

Đề nghị các đơn vị thực hiện đúng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về ban hành quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 3860/QĐ-SGDĐT ngày 16/11/2018 của Sở GD&ĐT về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng Ngành GD&ĐT tỉnh; Hướng dẫn số 26/HD-SNV ngày 09/01/2018 của Sở Nội vụ về việc thực hiện Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các quy định khác có liên quan.

2. Quy định hồ sơ và thời gian gửi hồ sơ thi đua

2.1. Thời gian:

Các đơn vị thực hiện đúng theo thông báo thời gian nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng theo lịch nhận hồ sơ (có thông báo sau).

2.2. Hồ sơ:

Thủ tục, hồ sơ đề nghị danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện như sau:

a) Đối với khen thưởng tổng kết năm học, hồ sơ gồm có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng: 01 bộ
- Biên bản họp xét thi đua của hội đồng thi đua, khen thưởng: 01 bộ
- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân (theo mẫu kèm theo):

+ Lao động tiên tiến, tập thể lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở, Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT: 01 bộ

+ Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Cờ thi đua của Chủ tịch UBND tỉnh, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 02 bộ

+ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Cờ thi đua của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và các loại khen thưởng cấp Nhà nước: 06 bộ

- Danh sách đăng ký thi đua năm học 2019-2020

- Danh sách kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động của thủ trưởng đơn vị năm học 2019-2020; Quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền; Quyết định hoặc Thông báo xếp loại chi bộ cuối năm (năm 2019) của cơ quan có thẩm quyền

- Danh sách kết quả đánh giá, xếp loại cá nhân, tập thể (các tổ/ khối...) trong năm học

- Bảng tổng hợp số lượng tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm học 2019-2020 (theo mẫu kèm theo).

b) Đối với khen thưởng theo đợt hoặc chuyên đề, hồ sơ gồm có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị có tóm tắt thành tích đạt được trong phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề (theo mẫu)

- Biên bản họp xét Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của cơ quan, đơn vị trình khen

- Báo cáo kết quả thực hiện các phong trào thi đua

- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân (theo quy định tại Điểm a, Mục 2.2 của Công văn này).

c) Đối với khen thưởng đột xuất, hồ sơ gồm có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của đơn vị

- Bản tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp trong đó ghi rõ hành động, thành tích đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản (Có minh chứng cho hành động, thành tích xuất sắc đột xuất đề nghị khen thưởng).

* Lưu ý:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn Phòng số 05) đúng theo thông báo lịch nộp hồ sơ thi đua khen thưởng. Hồ sơ gửi trễ so với thời gian quy định, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ không xem xét giải quyết và cơ quan, đơn vị nào đề nghị khen thưởng trễ thì Thủ trưởng đơn vị đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

- Mẫu danh sách kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức theo mẫu 1a (đính kèm), kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, nhân viên theo thứ tự từ cao xuống thấp (xuất sắc, tốt, hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ). 02 bảng có ký tên của thủ trưởng đơn vị và đóng dấu và giáp lai của đơn vị.

Đối với những đơn vị đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho các cá nhân thuộc đơn vị mà trong tiêu chuẩn quy định số năm xét thì phải gửi kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, Quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền theo số năm đó.

Ví dụ: Năm học 2019-2020 cá nhân đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh thì phải gửi danh sách kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức và quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền của năm học 2018-2019 và năm học 2019-2020.



- Các đơn vị trực thuộc phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố đề xuất Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Cờ thi đua thì phải có bản đánh giá tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020 của cơ quan có thẩm quyền; Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh của năm 2018, 2019.

- Theo Khoản 2 Điều 61 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ: Sở GD&ĐT chỉ tặng giấy khen không kèm tiền thưởng cho các cá nhân, tập thể trực thuộc phòng GD&ĐT và các cá nhân, tập thể thuộc phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố.

- Mẫu danh sách kèm theo tờ trình đề nghị: Thực hiện đúng theo mẫu 1b (đính kèm) sử dụng font chữ: Times New Roman, thực hiện trên phần mềm Excel, gửi bản giấy và file mềm. Phần tóm tắt thành tích cần nêu rõ các thành tích theo quy định của danh hiệu và hình thức khen thưởng. Để thuận tiện cho việc so sánh thành tích xét chọn các tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng, đề nghị các đơn vị tổng hợp vào danh sách đề nghị (cột tóm tắt thành tích) phải liệt kê cụ thể thành tích của tập thể và cá nhân đạt được theo các tiêu chí quy định. Không ghi những thành tích mà trong tiêu chuẩn không quy định).

Ví dụ 1: Tập thể trường C: Đánh giá, xếp loại tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020 đồng thời được đánh giá năm tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh năm 2018, 2019. Trong năm học đơn vị có 10 học sinh đạt giải nhất kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; 15 học sinh đạt giải nhì, 20 học sinh đạt giải ba kỳ thi học sinh giỏi quốc gia...

Ví dụ 2: ông Nguyễn Văn A, Trường THPT B (đề nghị tặng bằng khen của UBND tỉnh): Xếp loại CB, VC xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2018-2019 và 2019-2020; có 02 sáng kiến được công nhận cấp cơ sở theo Quyết định số 01/QĐ-SGDĐT ngày 15/5/2020 và Quyết định số 02/QĐ-SGDĐT ngày 25/5/2020; đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo Quyết định số 01/QĐ-SGDĐT ngày 15/3/2020; bồi dưỡng 03 học sinh đạt giải nhất kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; 15 học sinh đạt giải nhì, 20 học sinh đạt giải ba kỳ thi học sinh giỏi quốc gia...

- Đối với biên bản họp xét thi đua của hội đồng thi đua khen thưởng của đơn vị: Khi xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước (từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên), hội đồng thi đua, khen thưởng phải tiến hành bỏ phiếu kín, tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của hội đồng, riêng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”, Chiến sỹ thi đua toàn quốc” cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của hội đồng; nội dung biên bản họp xét, đề nghị khen thưởng phải thể hiện rõ số lượng thành viên Hội đồng dự họp, kết quả bỏ phiếu

kín; tỷ lệ phiếu đồng ý đề nghị khen thưởng tính trên tổng số thành viên Hội đồng; (nếu thành viên hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

- Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức đề nghị khen thưởng từ Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh trở lên phải kèm theo hồ sơ minh chứng cho các thành tích đạt được theo các tiêu chuẩn quy định đối với danh hiệu và hình thức khen thưởng đó.

Vi dụ: Đối với bằng khen của UBND tỉnh cho cá nhân thì phải gửi kèm quyết định khen thưởng, quyết định công nhận danh hiệu thi đua và công nhận sáng kiến, giấy chứng nhận sáng kiến cơ sở. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT phải gửi chứng nhận công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trong ngành GD&ĐT (Bản photo).

- Báo cáo thành tích (thực hiện theo mẫu đính kèm Nghị định số 91/2017/NĐCP ngày 31/7/2017 của Chính phủ): Các tập thể và cá nhân phải thực hiện đúng mẫu quy định, đồng thời phải thể hiện rõ ràng, đầy đủ các thành tích đạt được theo tiêu chuẩn quy định của danh hiệu và hình thức khen thưởng.

Đối với báo cáo thành tích đề nghị Bộ GD&ĐT tặng thưởng Bằng khen (tập thể và cá nhân), phải thể hiện thành tích tiêu biểu, xuất sắc năm học 2019-2020 trong thực hiện phong trào thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy và học (theo tiêu chuẩn Bằng khen của Bộ GD&ĐT): Có sáng kiến hoặc giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đạt hiệu quả cao (có số liệu cụ thể và kèm các minh chứng như quyết định công nhận sáng kiến, Quyết định công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi,...):

+ Báo cáo thành tích đối với tập thể: Mẫu 03

+ Báo cáo thành tích đề đối với cá nhân: 04

+ Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Cờ Thi đua của UBND tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (Khen thưởng theo đợt hoặc chuyên đề): 05

+ Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (khen đột xuất): 04

- Tờ trình đề nghị: 01 (khen đột xuất 04 bộ).

- Biên bản họp xét thi đua của hội đồng thi đua, khen thưởng: 02.

- Danh sách đính kèm theo tờ trình: Mẫu A – Excel (khen đột xuất 04 bộ).

- Danh sách tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức: Mẫu B – Excel.

- Bảng tổng hợp số lượng tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm học 2018-2019: Mẫu C – Excel.

- Báo cáo kết quả thực hiện các phong trào thi đua phải thể hiện được kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra đánh giá so sánh với chỉ tiêu cấp trên giao.

- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân sắp xếp theo thứ tự trong danh sách kèm theo tờ trình (đóng dấu giáp lai đối với những Báo cáo thành tích nhiều hơn 01 tờ giấy A4).

3. Những điểm cần lưu ý khi xét thi đua năm học 2019-2020 theo Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019.

Ngày 31/12/2019, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã ban hành Công văn số 894/TT.HĐTĐKT về việc thực hiện Thông tư số 12/2019/TT-BNV Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. Theo đó, Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020 và thay thế Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ.

Để triển khai thực hiện tốt Thông tư trên và các văn bản quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, Sở GD&ĐT đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các cơ đơn vị trực thuộc, các phòng chức năng thuộc Sở lưu ý một số nội dung sau:

3.1 Tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định: “Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học”.

Do vậy, các cơ quan, đơn vị trước khi trình hồ sơ khen thưởng (cấp tỉnh và cấp Nhà nước) cần phải thẩm định kỹ báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

Từ ngày 01/01/2020 trở đi những trường hợp báo cáo thành tích không đúng mẫu quy định, viết sơ sài, không thể hiện được thành tích, kết quả đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, sáng kiến, đề tài... sẽ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình khen. Trong trường hợp này, *Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có thông báo kết quả thẩm định hồ sơ gửi các cơ quan, đơn vị và không giải quyết việc viết lại báo cáo thành tích như trước đây.* Những trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình khen sẽ bị trừ điểm vào nội dung

thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Ngoài ra, liên quan đến báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị cần lưu ý thêm:

- Đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thì báo cáo thành tích phải nêu tóm tắt thành tích của đơn vị thuộc mình quản lý.

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

3.2 Tại Khoản 5 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định: “Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng”.

Như vậy, khi xét đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị không được lấy kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) của tỉnh và kết quả khen thưởng của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương để làm căn cứ xét khen thưởng.

3.3 Tại Khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định: “Khi khen thưởng đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.”

Như vậy, từ năm 2020 trở đi khi xét khen thưởng đối với tập thể (có tham gia hoặc không tham gia Cụm, Khối Thi đua), ngoài các tiêu chuẩn chung theo quy định thì các cơ quan, đơn vị phải lấy kết quả đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của tổ chức Đảng, đoàn thể để làm căn cứ xét khen thưởng (đối với tất cả các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng). Theo đó, trong báo cáo thành tích của các tập thể (có tổ chức Đảng, đoàn thể) phải thể hiện số quyết định hoặc văn bản, ngày, tháng, năm tổ chức Đảng, đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh) được cơ quan có thẩm quyền đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

3.4 Tại Khoản 8 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định: “Thời gian xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục đào tạo

như: Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét sau khi kết thúc năm học”.

Tuy nhiên, để đảm bảo tính liên tục của thành tích và quyền lợi cho các tập thể, cá nhân của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố thì tổng kết năm 2019 vẫn xét khen thưởng cho đối tượng này theo năm công tác, nhưng kể từ năm 2020 trở đi, sẽ thực hiện việc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo năm học.

3.5 Về công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Việc xét, công nhận sáng kiến và công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP và Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Theo đó, việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền xem xét, công nhận (Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp tỉnh). Người đứng đầu cơ quan, đơn vị căn cứ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; ở cấp tỉnh thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”; phạm vi toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

- Đối với báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Huân chương Lao động các hạng của cá nhân cần lưu ý:

+ Ghi cụ thể tên sáng kiến, số quyết định, ngày, tháng, năm, cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định công nhận (05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận đối với Huân chương Lao động hạng

Ba; 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận đối với Huân chương Lao động hạng Nhì; 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được tỉnh công nhận đối với Huân chương Lao động hạng Nhất).

+ Thẻ hiện đầy đủ, rõ ràng nội dung “05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (số quyết định hoặc văn bản, ngày, tháng, năm, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định hoặc văn bản đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

+ Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương phải có ý kiến xác nhận vào cuối báo cáo thành tích của cá nhân, nội dung xác nhận ghi rõ: “Cá nhân (họ và tên cá nhân) liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác được giao từ năm... đến năm... và đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng”.

- Đối với báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Huân chương Lao động các hạng của tập thể cần lưu ý:

+ Thẻ hiện đầy đủ, rõ ràng nội dung “05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (số quyết định hoặc văn bản, ngày, tháng, năm, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định hoặc văn bản đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

+ Đối với các tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì trong báo cáo thành tích phải thể hiện số quyết định hoặc văn bản, ngày, tháng, năm tổ chức Đảng, đoàn thể được cơ quan có thẩm quyền đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” hàng năm.

+ Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương phải có ý kiến xác nhận vào cuối báo cáo thành tích của tập thể, nội dung xác nhận ghi rõ: “Tập thể (tên tập thể) liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác được giao từ năm... đến năm... và đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng”.

4. Để tránh tình trạng hồ sơ không đúng theo hướng dẫn bị trả về, Sở GD&ĐT đề nghị các đơn vị thực hiện đúng thời gian, đầy đủ thành phần hồ sơ thi đua, khen thưởng theo mẫu quy định. Đồng thời để tránh việc bị thất lạc hồ sơ, đề nghị các đơn vị cử người nộp hồ sơ thi đua tại Sở GD&ĐT (Văn phòng số 05) theo lịch. Khi nộp hồ sơ, người nộp sẽ nhận được giấy biên nhận các loại hồ sơ đã nộp thì mới được xem là đã nộp hồ sơ. Ngoài bản giấy, các đơn vị gửi một bộ hồ sơ bằng file word và excel qua địa chỉ email: Doxuanquyetsgd@gmail.com trước thời gian quy định nộp hồ sơ.

Nhận được Công văn này, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đúng theo quy định. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, liên hệ Văn phòng số 05 Sở GD&ĐT hoặc qua số điện thoại: 0947113918 để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- BGĐ Sở;
- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



Lý Thanh Tâm